TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 15/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Dầu và ông Vũ Hoàng Huy;

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kim Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 15/7/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số: 25/2021/TLST-HS ngày 18/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 02/7/2021 đối với bị cáo

Nguyễn Minh H, sinh năm 1992, tại tỉnh T; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1969; con bà Đặng Thị T, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Nhi Ng, sinh năm 1997 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; ngày 26/12/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2021 – Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Lâm Thành L – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị Nhi Ng – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14h00 ngày 26/12/2020, Nguyễn Minh H đi bộ từ nhà đến khu vực thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông để chơi. Khi đi ngang qua nhà ông Lâm Thành L phát hiện nhà ông L không có ai ở nhà, không khoá cửa, không có người trông coi nên Nguyễn Minh H nảy sinh ý định đột nhập nhà ông L trộm cắp tài sản. Nguyễn Minh H mở cửa vào nhà rồi đi vào phòng ngủ của ông Lâm Thành L. Tại đây, Nguyễn Minh H lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi loại

Redmi 6 màu trắng đang cắm sạc ở đầu giường rồi tiếp tục lấy 01 ví da màu đen để trong túi áo khoác treo trên tường rồi đi bộ ra vị trí cách nhà ông L khoảng 200m. Nguyễn Minh H mở ví da ra lấy số tiền 1.983.000 đồng, vứt ví da xuống đất rồi đi về nhà. Sau đó, Nguyễn Minh H bỏ trốn, đến ngày 21/4/2021 bị bắt theo lệnh truy nã của cơ quan điều tra. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H đã khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M kết luận, điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi 6 màu trắng đã qua sử dụng có giá trị là 600.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số**:** 25/CTr-VKS ngày 18/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án từ 06 *(Sáu)* đến 09 *(Chín)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2021.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi 6 màu trắng đã qua sử dụng cho ông Lý là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để có cơ hội sớm hòa nhập với cộng đồng, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiện tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 14h00' ngày 26/12/2020, tại thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Minh H có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Lâm Thành L số tiền 1.983.000 đồng và điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi 6 màu trắng đã qua sử dụng có giá trị là 600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Minh H trộm cắp là 2.583.000 đồng *(Hai triệu năm trăm tám mươi ba nghìn đồng)*. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp L để kết luận bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực pháp luật để biết được hành vi lén lút trộm cắp tài sản là trái pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ sức lao động bị cáo đã bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội của mình rất liều lĩnh, đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho ông L 2.000.000 đồng; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu

giữ, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi 6 màu trắng đã qua sử dụng cho ông Lý là chủ sở hữu hợp pháp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lâm Thành L không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đăk Nông tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt, bị cáo Nguyễn Minh H 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2021.

2. Về xử L vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi 6 màu trắng đã qua sử dụng cho ông Lý là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Mil;;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT và HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh